**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: TIẾNG VIỆT; Lớp 1**

**BÀI 129: Ôn tập; Tiết: 288**

**Thời gian thực hiện: Ngày 28 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Những người bạn tốt**.

- Làm đúng BT điền dấu kết thúc câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi.

- Nghe viết 2 câu văn với cỡ chữ nhỏ, không mắc quá 1 lỗi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

**-**Máy chiếu

-Sách tiếng việt lớp 1 tập hai

**2. Học sinh**

-Sách tiếng việt lớp 1 tập hai

-Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập hai

-Đồ dùng học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động dạy của GV** | **Hoạt động học của HS** |
| **2ph**  **10ph**  **5ph** | **1. Hoạt động mở đầu:** Ổn định lớp  **-**Cả lớp hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Giới thiệu bài**: GV nêu MĐYC của bài học.  **Hoạt động 1:BT1** (Tập đọc)  a) GV chỉ hình, giới thiệu: Bài đọc Những người bạn tốt kể chuyện mèo, lợn và ếch lập đội thi bơi thuyền. Các bạn mỗi người đều có tài riêng nhưng đều bị mèo chê nên cuối cùng mèo phải thi bơi thuyền một mình. Vừa ra xa bờ, mèo rơi xuống nước. Các bạn đã cư xử với mèo như thế nào?  b) GV đọc mẫu. Giải nghĩa từ: lợn (heo); rộng ngoác (rộng hết cỡ, khác hẳn bình thường); xuýt xoa (phát ra âm thanh như tiếng gió, cảm giác bị rét và kinh ngạc trước việc gì).  c) Luyện đọc từ ngữ: bơi thuyền, vận động viên, chẳng thích ai, miệng ếch rộng ngoác, chèo khỏe, thuyền tròng trành, rơi xuống nước, choàng, xuýt xoa, thật tuyệt.  d) Luyện đọc câu  - GV: Bài đọc có 11 câu.  - GV chỉ từng câu (chỉ liền 3 câu cuối bài) cho HS đọc vỡ.  - Đọc tiếp nối từng câu (đọc liền 3 câu cuối bài) (cá nhân, từng cặp).  e) Thi đọc từng đoạn, cả bài (chia bài làm 2 đoạn: 4 câu /7 câu).  - Cuối cùng, cả lớp đọc đồng thanh cả bài (đọc nhỏ).  - GV hỏi: Vậy ai là bạn tốt của mèo? (Lợn và ếch là bạn tốt của mèo).  g) BT về dấu câu (Điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi...).  - GV nêu YC: Ba câu văn đều thiếu dấu kết thúc câu. Cần đặt dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi cuối mỗi cầu cho phù hợp.  - Cả lớp đọc từng câu. /1 HS nói kết quả. / GV chỉ từng câu, cả lớp đọc:  a) Ai là bạn tốt của mèo? (dấu chấm hỏi)  b) Mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn. (dấu chấm)  c) Vì sao mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn? (dấu chấm hỏi)  **3.Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **BT 2** (Nghe viết)  - GV viết bảng 2 câu văn cần nghe viết; nêu YC; chỉ hình thức thể hiện 2 câu văn: dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng.  - 1 HS đọc 2 câu văn. Cả lớp đọc lại.  - GV nhắc HS chú ý những từ dễ viết sai (xuýt xoa, tuyệt); cách trình bày 2 câu văn: Viết chữ đầu câu 1 (Mèo xuýt xoa) lùi vào 1 ô. Chữ đầu câu 2, cũng lùi vào 1 ô, gạch đầu dòng, viết Các bạn...  - HS gấp SGK, mở vở Luyện viết 1. GV có thể đọc từng câu / hoặc đọc 2 - 3 tiếng một cho HS viết (Mèo xuýt xoa: /Các bạn / thật là tuyệt vời.).  - GV đọc chậm Mèo xuýt xoa cho HS viết, tô chữ viết hoa M đầu câu. HS viết xong, GV đọc tiếp: (hai chấm xuống dòng, gạch đầu dòng) Các bạn / thật là / tuyệt vời. Đọc mỗi cụm từ 2 lần hoặc không quá 3 lần. HS nào viết bài vào vở có thể viết chữ in hoa M, C đầu câu.  - HS viết xong, nghe GV đọc chậm lại hai câu văn để sửa lỗi.  - HS đổi bài với bạn để sửa lỗi cho nhau. / GV chữa bài, nhận xét chung.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - HS đọc lại một số câu, từ.  - Tuyên dương những HS viết đẹp, sạch sẽ. | -HS hát  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe theo dõi  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS trả lời  -HS đọc  -HS thi đọc  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS theo dõi  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**